



MITNAPHA VIỆT NAM

Trung tâm Biên soạn sách và Đào tạo chuyên Anh Ngữ VFIRSTBOOK

NGÔ VĂN MINH

LUYỆN GIẢI ĐỀ TRƯỚC KÌ THI ĐẠI HỌC 3 MIỀN

BẮC - TRUNG - NAM

TIẾNG ANH

(Tái bản, sửa chữa và bổ sung)

- * *Dành cho học sinh lớp 12 luyện thi Đại Học - Cao Đẳng*
- * *Biên soạn theo nội dung và định hướng ra đề thi mới của bộ GD & ĐT*



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MITNAPHA VIỆT NAM

Trung tâm Biên soạn sách và Đào tạo chuyên Anh Ngữ VFIRSTBOOK

NGÔ VĂN MINH

**LUYỆN GIẢI ĐỀ TRƯỚC KỶ THI ĐẠI HỌC 3 MIỀN
BẮC - TRUNG - NAM**

TIẾNG ANH

(Tái bản, sửa chữa và bổ sung)

- * *Dành cho học sinh lớp 12 luyện thi Đại Học - Cao Đẳng*
- * *Biên soạn theo nội dung và định hướng ra đề thi mới của bộ GD & ĐT*



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỜI NÓI ĐẦU

Quý thầy cô giáo và các em học sinh thân mến!

Kỳ thi tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng là một thử thách lớn đối với các em học sinh. Hòa chung với không khí ôn luyện miệt mài của các em trên khắp cả nước, chúng tôi ngày đêm nghiên cứu và biên soạn những trang sách tiếng Anh bổ ích. Nội cộm trong thời gian này là cuốn *Luyện giải đề trước kỳ thi đại học ba miền Bắc – Trung – Nam Tiếng Anh*.

Điều cơ bản trước tiên là các bộ đề trong cuốn sách này được biên soạn bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, các câu hỏi được biên soạn dựa trên trọng tâm kiến thức xuyên suốt chương trình các em theo học ở nhà trường. Cuốn sách không nhằm mục đích ôn luyện đề học sinh “trúng tủ” khi thi nhưng mong nguyện rằng sẽ là người bạn chỉ đường dẫn lối không thể thiếu cho các em biết đi sâu vào con đường kiến thức mà mình sẽ gặp lại trong đề thi tuyển sinh chính thức của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hầu hết nội dung của cuốn sách được chính soạn giả - thầy giáo NGÔ VĂN MINH nhiều năm ứng dụng vào chương trình luyện thi đại học và trên thực tế đã gặt hái thành công qua kết quả thi của các em học sinh. Các bạn đọc giả sẽ nhận ra lối viết của cuốn sách này được tác giả thể hiện phần lớn với giọng dẫn giảng bài gần gũi như trên lớp học.

Mỗi câu hỏi chúng tôi đều diễn giải kiến thức rất rõ ràng với ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu. Mục đích của điều này không chỉ giúp cho các em tiếp cận và nắm thật vững kiến thức mà còn hướng cho các em nhiều sự ứng dụng trong các trường hợp khác của đề tuyển sinh.

Cuốn sách không chỉ giúp cho các em học sinh tự ôn luyện mà còn là một tài liệu rất hữu dụng đối với quý thầy cô giáo, các bậc phụ huynh đang quan tâm giúp con em mình chuẩn bị kiến thức để bước vào kỳ thi tuyển sinh sắp tới.

Dù chúng tôi đã cố gắng rất nhiều trong quá trình biên soạn nhưng cuốn sách ắt hẳn còn nhiều thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp từ quý bạn đọc thân quen và gần xa để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản.

Nhà sách Khang Việt xin trân trọng giới thiệu tới Quý độc giả và xin lắng nghe mọi ý kiến đóng góp để cuốn sách ngày càng hay hơn, bổ ích hơn. Thư xin gửi về:

Cty TNHH Một Thành Viên – Dịch Vụ Văn Hóa Khang Việt.

71 Đinh Tiên Hoàng, P. Đakao, Quận 1, TP. HCM

Tel: (08) 39115694 – 39111969 – 39111968 – 39105797 – Fax: (08) 39110880

Hoặc email: khangvietbookstore@yahoo.com.vn; thầy giáo Ngô Văn

Minh – Email: minhvfirstbook@yahoo.com – mitnapha.edu.vn

Xin chân thành cảm ơn!

Soạn giả NGÔ VĂN MINH

Phần I:

PHƯƠNG PHÁP HỌC VÀ LÀM BÀI THI TRẮC NGHIỆM

NHẬN THỨC VỀ HÌNH THỨC TRẮC NGHIỆM

Làm bài theo phương pháp trắc nghiệm là hành động của ý thức tư duy nhằm chọn ra một phương án đúng nhất trong số nhiều phương án đề nghị đối với một câu hỏi.

ĐẶC ĐIỂM CỦA PHƯƠNG THỨC TRẮC NGHIỆM

- Bao quát kiến thức
- ■ Hiểu sâu về vấn đề kiến thức và vấn đề của câu hỏi
- ■ ■ Chủ động trong tư duy
- ■ ■ ■ Khả năng phân tích và phán đoán vấn đề độc lập
- ■ ■ ■ ■ Tốc độ

Do đó, thí sinh khi làm bài thi trắc nghiệm cũng phải vận dụng và thể hiện các yếu tố trên mới có được kết quả tốt.

NHẬN DIỆN BẢN CHẤT VÀ CÁCH GIẢI QUYẾT

CỦA MỖI VẤN ĐỀ TRONG ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC - CAO ĐẲNG

VẤN ĐỀ 1

PHÁT ÂM (PRONUNCIATION)

BẢN CHẤT CỦA VẤN ĐỀ

Loại câu hỏi này kiểm tra năng lực nhận biết và phân biệt cách phát âm của **nguyên âm** và **phụ âm**.

Đặc thù của mỗi câu hỏi: Mỗi câu hỏi thường có bốn phương án **A, B, C**, và **D**. Mỗi phương án là một từ hoàn thiện có chứa thành phần *phụ âm* hoặc *nguyên âm* (có thể) giống nhau. Nhưng chỉ có **MỘT** thành phần *phụ âm* hoặc *nguyên âm* trong số bốn phương án ấy có cách phát âm **KHÁC** với ba sự lựa chọn còn lại.

Nguyên tắc ra đề thi: Người soạn đề thi bao giờ cũng đưa ra **HAI** phương án trong số **BỐN** phương án của một câu hỏi có chứa thành phần *phụ âm* hoặc *nguyên âm* được phát âm như nhau mà thí sinh có thể dễ dàng nhận ra. Với hai phương án còn lại, đòi hỏi thí sinh phải cẩn thận để chọn ra một.

Cách giải quyết vấn đề:

- Loại gáp **HAI** phương án chứa *phụ âm* hoặc *nguyên âm* được phát âm như nhau.

- Tập trung thời gian và năng lực để nhận ra thành phần *phụ âm* hoặc *nguyên âm* của một trong hai từ này có cách phát âm giống hoặc khác với hai phương án đã được LOẠI GẤP.

* Hãy tham khảo cách phát âm của *phụ âm* và *nguyên âm* trong phần tổng quát ngữ pháp chứa ở phần sau của sách.

Chứng minh:

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part is pronounced differently from that of the rest in each of the following questions.

- | | | | | |
|---|------------------|----------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | A. <u>i</u> very | B. w <u>r</u> iter | C. <u>f</u> inal | D. w <u>i</u> ndow |
| 2 | A. <u>c</u> heck | B. <u>ch</u> emistry | C. <u>ch</u> ange | D. <u>ch</u> eam |

(Trích ĐỀ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG)

BÀI GIẢI ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP

- 1. A. ivery B. writer C. final D. window

Ta nhận ra nguyên âm i trong hai phương án LOẠI GẤP B. writer và C. final được phát âm /aɪ/. Như vậy, còn lại hai trường hợp A. ivery và D. window. Ta dễ dàng nhận ra nguyên âm i trong D. window được phát âm là /i/. Nghĩa là nguyên âm i trong phương án A. ivery chắc chắn được phát âm là /aɪ/.

Vậy đáp án đúng của câu hỏi số 1 là D.

- 2. A. check B. chemistry C. change D. cheam

Ta nhận ra ch trong hai phương án LOẠI GẤP A. check và D. cheam được phát âm là /tʃ/. Vậy, còn lại hai trường hợp B. chemistry và C. change. Ta không gặp khó khăn để nhận ra ch trong C. change được phát âm là /tʃ/.

Nghĩa là thành phần ch chứa trong ba phương án A, C, và D có cách phát âm như nhau. Vậy đáp án đúng của câu hỏi số 2 là B (ch trong chemistry được phát âm là /k/).

VẤN ĐỀ 2

TRỌNG ÂM (STRESS)

BẢN CHẤT CỦA VẤN ĐỀ

Loại câu hỏi này kiểm tra năng lực nhận biết **vi trí nhấn trọng âm** của từ.

Đặc thù của mỗi câu hỏi: Mỗi câu hỏi thường có bốn phương án A, B, C, và D. Mỗi phương án là một từ hoàn thiện và có chứa vị trí thành phần được đọc nhấn mạnh (trọng âm). Nhưng chỉ có MỘT từ trong bốn từ ứng với bốn phương án có chứa vị trí thành phần được đọc nhấn mạnh khác với ba sự lựa chọn còn lại.

Nguyên tắc ra đề thi: Người soạn đề thi bao giờ cũng đưa ra HAI phương án trong số BỐN phương án của một câu hỏi có chứa thành phần được phát âm

mạnh như nhau mà thí sinh có thể dễ dàng nhận ra. Với hai phương án còn lại, đòi hỏi thí sinh phải cẩn thận để chọn ra một.

Cách giải quyết vấn đề:

- Đọc to các phương án để trợ giúp việc tìm ra vị trí được phát âm nhấn mạnh của từ.
- Loại gáp HAI phương án chứa vị trí thành phần được phát âm mạnh như nhau.
- Tập trung thời gian và năng lực để nhận ra từ chứa vị trí thành phần được phát âm mạnh giống hoặc khác với hai phương án đã được LOẠI GÁP.
- * Hãy tham khảo phương pháp tìm vị trí trọng âm của từ trong phần tổng quát ngữ pháp chứa ở phần sau của sách.

Chứng minh

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the rest in the position of the main stress in each of the following questions.

- | | | | |
|-------------------|-------------|----------------|----------------|
| 1. A. agreement | B. elephant | C. mineral | D. violent |
| 2. A. electrician | B. majority | C. appropriate | D. traditional |

(Trích ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2012)

BÀI GIẢI ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP

- 1. A. agreement B. elephant C. mineral D. violent

Ta dễ dàng nhận ra hai từ lần lượt chứa trong B. elephant và D. violent có thành phần được phát âm lớn hơn (trọng âm) rơi vào âm vị thứ nhất. Với hai phương án còn lại A. agreement và C. mineral, sau khi đọc lớn hai từ này lên, ta không gặp khó khăn để nhận ra C. mineral có thành phần được phát âm lớn hơn (trọng âm) rơi vào âm vị thứ nhất. Vậy đáp án đúng của câu hỏi này là A.

- 2. A. electrician B. majority C. appropriate D. traditional

Ta dễ dàng nhận ra hai từ lần lượt chứa trong B. majority và D. traditional có thành phần được phát âm lớn hơn (trọng âm) rơi vào âm vị thứ hai. Với hai phương án còn lại A. electrician và C. appropriate, sau khi đọc lớn hai từ này lên, ta không gặp khó khăn để nhận ra C. appropriate có thành phần được phát âm lớn hơn (trọng âm) rơi vào âm vị thứ hai. Vậy đáp án đúng của câu hỏi này là A.

Thực vậy:

- | | | | |
|--------------------|---------------|--------------|---------------|
| 1. A /ə'grɪ:mənt/ | / 'elif(ə)nt/ | /'mɪnərəl / | /'vaɪələnt/ |
| 2. A /ɪlek'trɪʃn / | /mə'dʒɔrɪti/ | /ə'prɒprɪət/ | /trə'dɪʃənəl/ |

VẤN ĐỀ 3

CÂU HỎI CÓ NHIỀU SỰ LỰA CHỌN (MULTIPLE CHOICE)

BẢN CHẤT CỦA VẤN ĐỀ

Loại câu hỏi này tập trung xoay vào các **cụm từ cố định, từ vựng, ngữ pháp**.

LUẬT CHUNG: Các thí sinh cần đọc các phương án trả lời trước để xác định mục tiêu của câu hỏi là hỏi về **ngữ pháp, cụm từ cố định** hay **từ vựng**. Xác định hình thức của các phương án trả lời đã đúng hay chưa.

THÔNG LỆ: Bất kỳ lúc nào giải đề thi mà đặc biệt là đề thi theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh luôn được nhắc nhở **PHẢI ĐỌC ĐỀ THẬT CẨN THẬN**. Đây là một việc làm cần thiết nhưng nếu các thí sinh cứ tập trung **CẨN THẬN** quá thì vô hình chung điều này sẽ phản tác dụng trong việc giải quyết theo phương pháp trắc nghiệm. Thời gian rất quan trọng. Nếu một câu hỏi, chúng ta kéo dài thêm 2 hoặc 3 giây thì với 80 câu hỏi, ta sẽ mất bao nhiêu thời gian? Liệu rằng chúng ta có giải hoàn thiện đề thi ngay khi thời gian theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo kết thúc hay không?

ĐI NGƯỢC VỚI THÔNG LỆ:

Xét dãy thứ tự các chữ cái sau đây: **A B C D E F G H K**. (1)

Ta lại xét: **A B C D.....F G H K**. (2)

Nếu có đề bài yêu cầu: Hãy chọn ra một chữ cái ứng với một phương án trả lời phù hợp nhất để điền vào chỗ trống của (2).

A. P

B. R

C. S

D. E

Theo (2) ta dễ dàng nhận ra chữ cái phù hợp nhất cho chỗ trống là E, tức là phương án D. Ta **KHÔNG CẦN** phải đọc từ A đến K mới tìm được chữ cái còn thiếu trong (2) là E. Ta chỉ cần quan sát những yếu tố đứng ngay trước vùng trống có D → C → B →....., theo tính logic thứ tự của bảng chữ cái thì E là lựa chọn duy nhất đúng. Hoặc ta chỉ cần quan sát các yếu tố theo ngay sau vùng trống có F → G → H →....., theo tính logic thứ tự của bảng chữ cái thì E là lựa chọn duy nhất đúng.

Tóm lại chúng ta sẽ **mất nhiều thời gian** để phải đọc từ A đến K mới tìm được chữ cái còn thiếu trong (2) là E. Thay vào đó, chúng ta chỉ cần đọc thành phần đứng ngay trước hoặc ngay sau vùng trống là được. Trong một số trường hợp chúng ta chỉ cần đọc phối hợp cả hai thành phần theo ngay trước và theo ngay sau vùng trống thì có thể chọn đáp án dễ dàng.

Phương pháp làm bài này thường áp dụng cho các câu hỏi về ngữ pháp hay cụm từ cố định.

Chứng minh:

● I. It is interesting to takea new hobby such as collecting stamps or going fishing.

A. up

B. in

C. over

D. on

Định dạng câu hỏi: Hỏi về cụm từ cố định. Ta chỉ cần quan sát thành phần *a new hobby (một thú tiêu khiển mới)*, ta quyết định ngay phương án **A. up**. Vì ta chỉ có take up: theo đuổi một sở thích nào đó

- 2. The bad weather caused serious damage to the crop. If only it warmer.
A. were B. had been C. has been D. was

Định dạng câu hỏi: Hỏi về ngữ pháp. Ta chỉ cần quan sát thấy *If only*, ta LOẠI GẤP hai phương án C. has been D. was vì chúng không tồn tại trong dạng *If only*. Còn hai phương án A. were và B. had been, nghĩa là dùng thì quá khứ đơn hay quá khứ hoàn thành. Ta nhận ra động từ caused là hình thức quá khứ đơn, diễn tả sự việc đã qua. Do vậy ta dễ dàng quyết định B. had been là đáp án duy nhất đúng.

- 3. You should look up the meaning of new words in the dictionary misuse them.
A. so that not to B. so not to C. so that not D. so as not to

Định dạng câu hỏi: Hỏi về ngữ pháp. Ta loại ba phương án A. so that not to B. so not to, và C. so that not thật dễ dàng. Vì theo ngay sau *so that* là một mệnh đề. Ta không có hình thức như phương án B. Do vậy, ta chọn **D** là phương án duy nhất đúng. Quả thật theo sau *so as to + Vnguyên*

- 4.smoking is a causative factor of many diseases, there is no ban on tobacco advertising.
A. However B. Therefore C. Although D. In spite of

Định dạng câu hỏi: Hỏi về ngữ pháp. Ta thấy *smoking....many diseases* là một mệnh đề. Từ đây, ta loại phương án D vì sau *In spite of + N*. Hai phương án A. However và B. Therefore không logic về nghĩa với mệnh đề. Do đó, ta quyết định C. là đáp án duy nhất đúng.

- 5. Scientists have.....a lot of research into renewable energy sources.
A. done B. solved C. carried D. made

Định dạng câu hỏi: Hỏi về cụm từ cố định. Ta có *do a research: thực hiện cuộc nghiên cứu*. Do đó, ta chọn ngay **A**. là đáp án duy nhất đúng.

- 6. The restaurants on the island are expensive, so it's wortha packed lunch.
A. taken B. taking C. to take D. take

Định dạng câu hỏi: Hỏi về ngữ pháp. Ta có *It's worth + V-ing: Thật đáng để làm gì*. Vậy, ta chọn **B. taking** là đáp án duy nhất đúng.

(Trích ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC 2012)

VẤN ĐỀ 4

CÂU CẬN NGHĨA (CLOSEST MEANING SENTENCE)

BẢN CHẤT CỦA VẤN ĐỀ

Loại câu hỏi này xoay vào ba vấn đề chủ yếu: Diễn đạt của các diễn ngữ, cấu trúc ngữ pháp tương đồng và kết hợp giữa cấu trúc ngữ pháp và diễn ngữ.

Hình thức đề ra: Có một câu văn hoàn chỉnh đã cho (câu gốc). Bên dưới là bốn câu diễn đạt ứng với bốn phương án trả lời. Trong đó chỉ có MỘT phương án diễn đạt đúng ý nghĩa và hợp ngữ pháp nhất đối với câu gốc.

VIỆC PHẢI LÀM: Đọc câu gốc thật kỹ để nắm bắt ý nghĩa và hình thức ngữ pháp của nó. Mục đích của việc này là để giúp chúng ta xác định mục tiêu phải đi tìm trong bốn phương án bên dưới là diễn đạt của từ/cụm từ hay ngữ pháp và LOẠI GẤP các phương án có hình thức diễn đạt hay ngữ pháp không tương đồng

Chứng minh:

- 1: *Hardly had I arrived at the station when the train left.*

- A. The train leaves as soon as we arrive at the station.
- B. No sooner had I arrived at the station than the train left.
- C. I had arrived hardly at the station when the train left.
- D. The train didn't leave early as we had expected.

Mục tiêu hướng đến là Ngữ pháp. Câu gốc đang sử dụng cấu trúc cố định *Hardly when.....:vừathì.....*

Nắm bắt mục tiêu: Khi có cấu trúc *Hardly...when....:vừa ...thì.....*, ta liên tưởng ngay đến cấu trúc đồng nghĩa *No sooner...than....:vừa ...thì....*

Kiểm định: Quả thật phương án B là tối ưu. Các phương án còn lại như A không được chọn vì hành động đang ở hiện tại; phương án C từ *hardly* đứng sai vị trí; phương án C diễn đạt sai ý với câu gốc.

- 2: *Nobody can deny that he is a new hero.*

- A. Everybody said him to be a new hero.
- B. It is a fact that he is a new hero.
- C. He is known by a new hero.
- D. People said that, he was a new hero.

Mục tiêu hướng đến là diễn đạt từ ngữ.

Nắm bắt mục tiêu: *Không ai có thể phủ nhận rằng anh ta là một người hùng mới.*

Kiểm định: B. It is a fact that he is a new hero: *Sự thật là anh ta là một người hùng mới.* Các phương án khác như A. Everybody said him to be a new hero (dùng không hợp thì); C. He is known by a new hero (sai ý với câu gốc); D.

People said that, he was a new hero (sai thì với câu gốc).

● 3: *I didn't arrive in time to save the boy.*

A. The boy wasn't saved by me.

B. Unless I was late, I wouldn't save the boy.

C. If I arrived in time, I would save the boy.

D. Had I arrived in time, I could have saved the boy.

Mục tiêu hướng đến là ngữ pháp kết hợp với diễn ngữ.

Nắm bắt mục tiêu: *Tôi đã không đến kịp lúc để cứu thằng bé.*

Kiểm định: D. Had I arrived in time, I could have saved the boy. Phương án này đã dùng câu điều kiện loại III để diễn đạt trọn ý của câu gốc. Các phương án còn lại không phù hợp về nghĩa và hình thức ngữ pháp với câu gốc.

(Trích Ngân hàng đề thi thử tuyển sinh của MITNAPHA VIỆT NAM)

VẤN ĐỀ 5

PHÁT HIỆN LỖI SAI (ERROR IDENTIFICATION)

BẢN CHẤT CỦA VẤN ĐỀ

Loại câu hỏi này tập trung vào hai lĩnh vực ngữ pháp và cụm từ cố định mà chủ yếu là **ngữ pháp**.

Hình thức: Trong mỗi câu đưa ra có bốn (theo thường lệ) thành phần được gạch chân ứng với các ký tự A, B, C, D. Trong đó có một phương án không phù hợp với câu văn đã cho. Chúng ta hãy chỉ ra phương án này.

Cách giải quyết: Hãy đọc câu văn cẩn thận, sau đó kết hợp giữa các thành phần được đưa ra làm phương án đáp án và các thành phần còn lại trong câu. Nếu xác định ngữ pháp đã ổn thì hãy tập trung vào các diễn ngữ (cố định).

Chứng minh:

● 1. He considered to buy a new house but he has already changed his mind

A

B

because he supported his two daughters who are studying at the university.

C

D

Giải quyết: Sai hình thức ngữ pháp. A. *to buy* là không phù hợp trong câu văn trên. Ta có consider + V-ing.

● 2. Please contact us if you are in need with our services again.

A

B

C

D

Giải quyết: Sai hình thức diễn ngữ. D. *with* là không đúng. Ta có *in need of: cần có nhu cầu*

(Trích Ngân hàng đề thi thử tuyển sinh của MITNAPHA VIỆT NAM)